



北京教育

北京教育

Huỳnh Mẫn Đạt - nhà thơ Việt Nam

Bùi Thụy Đào Nguyên

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Phần I](#)

[Phần II](#)

Bùi Thụy Đào Nguyên
Huỳnh Mẫn Đạt - nhà thơ Việt Nam

Phần I

Độc câu “Lửa hồng Nhật Tảo...”

Nhớ nhà thơ yêu nước Huỳnh Mẫn Đạt

I.Huỳnh Mẫn Đạt - nhà thơ Việt Nam (1807 - 1883)

Quê ông ở làng Tân Hội, huyện Tân Long, tỉnh Gia Định (nay thuộc TP. HCM); có sách cho rằng ông là người ở Rạch Giá - Kiên Giang.

Ông đỗ Cử nhân khoa Tân Mão (1831), làm quan dưới thời Tự Đức: Án Sát Định Tường; Tuần phủ Hà Tiên, Tuần phủ Châu Đốc...

Ông không những là một vị quan thanh liêm, hết lòng vì dân vì nước mà ông còn là người nổi tiếng giỏi thơ Nôm ở đất Đồng Nai; là bạn tâm giao của Bùi Hữu Nghĩa (nhà thơ yêu nước 1807 – 1872. Vợ tuồng Kim Thạch kỳ duyên của nhà thơ họ Bùi này, có phần đóng góp của ông)

Năm 1861 giặc Pháp tấn công Định Tường, Huỳnh Mẫn Đạt cùng binh sĩ ra sức giữ thành mà không nổi. Ông đành lánh về Kiên Giang và sống ở đó đến cuối đời.

II.Nhiều sách văn học viết vào thời kỳ này đều có chung nhận xét là :

Huỳnh Mẫn Đạt là một trong những cây bút “chiến đấu” trong hàng ngũ những nhà thơ yêu nước ở Nam Bộ thời kỳ đầu kháng Pháp của dân tộc. Ông góp phần vào cuộc bút chiến giữa Phan Văn Trị và Tôn Thọ Tường (Tôn Thọ Tường là tay sai cho Pháp, nhưng tự cho mình là người thức thời, là người trung thành với Triều đình nhà Nguyễn; tự ví mình như “Tôn phu nhân quy Thục”, “Từ Thứ quy Tào” ở trong thơ. Tường đã bị Phan Văn Trị , Huỳnh Mẫn Đạt cùng một số nhà thơ yêu nước khác họa thơ đập lại).

Những bài thơ như: “Điều Nguyễn Trung Trực”, “Cây dứa”, “Chó già”, “Lão kỹ quy y”,. . . Nói lên lòng chung thủy của ông đối với đất nước; sự ngưỡng mộ với những anh hùng liệt sĩ chống Pháp và sự căm ghét, khinh bỉ bọn tay sai của bọn thực dân xâm lược. Hiện nay ở Văn Xương Các (miếu Văn Thánh) Vĩnh Long còn có bài vị thờ ông.

(trích tư liệu: “ Thơ văn yêu nước 1858 - 1990 “ - NXB. VH, HN.1976)

III.Kể một giai thoại để minh họa một nhân cách đáng quý:

Trong bài viết **Những kẻ sĩ hòa mình & đứng về phía bình dân**, nhà văn Sơn Nam tường thuật :

Lúc nhà nước Pháp thâm thủ phủ Nam Kỳ, ngài (Huỳnh Mẫn Đạt) an phận dưỡng nhàn, không mang tiếng chi cả, hình trạng khô ốm yếu, tánh nết hiền lành, hay làm thi quốc âm, tao nhã thiệp liệp lắm.

Ông Tôn Thọ Tường kính ngài là bực phụ chấp. có một ngày kia ngài lên Sài Gòn chơi, gặp lúc trời chiều, ngài đội cái nón ngựa, đứng coi Lang Sa thổi kèn tại Bồn kèn, gặp xe ông Tường đi, ngài lánh mặt bên gốc cây.

Không cho ông Tường thấy, ông Tường liếc mắt thấy ngài. Liên ngừng xe nhảy xuống mừng rỡ nghinh tiếp, trách ngài sao không ghé chơi; ngài tánh hay ngâm thơ nôm, liền ngâm một bài hát cú rằng:

*Cừu mã năm ba đạo cặp kè
Duyên sao giải cấu khéo đề ne.
Đã cam bít mặt cùng trời đất,
Đâu dám nghiêng mày với ngựa xe.
Hớn hở trẻ dong đường dặm liễu.
Lơ thơ già núp cội cây hoè.
Sự đời thấy vậy thời hay vậy.
Thà ẩn non cao chẳng biết nghe.*

“Ông Tường biết ý ngài rồi, liền ngâm trả lại một bài thi rằng:

*Tình cờ xây gặp bạn tiền liêu
Thơ phú ngâm nga hứng gió chiều.
Thế cuộc đời càng lắm lắm.
Thiên cơ màu nhiệm hãy nhiều nhiều
Nước non đường ấy, tình chững ấy,
Xe ngựa bao nhiêu, bụi bấy nhiêu.
Hăm hở nhạc Tây hơi thổi mạnh
Nghe qua ngùi nhớ giọng tiêu thiều.*

VI. Giới thiệu một số tác phẩm của ông:

1/Giới thiệu vài bài thơ nôm:

Chó Già

Tuy rằng muông cầu có ân ba,
Răng rụng lâu năm nó phải già.
Bơi đuối hươu Tần nên mới gỏi,
Vì lo khi Sở mới dun da.
Không ai trấn Bắc ngăn bày cáo,
Ít kẻ ngừa Tây giữ đũa tà.
Mạnh mẽ như xưa còn hơn hở,
Bây giờ yếu đuối hết xông pha.

(Hươu Tần : đời Tần Nhị Thế, chính sự mục nát, giặc nổi lên tứ tung.Có người bảo: “ Nhà Tần để sống con hươu, ai đuối bắt được thì người ấy được thiên hạ.Khi Sở: Lưu Bang chế giễu Hạng Võ là con khi đội mào)

Trâu Già

Một năm xương, một năm da,
Bao nhiêu cái ách đã từng qua.

Đuôi cùn biếng vầy Điền Đơn hóa,
Tai điếc chi nghe Nịnh Thích ca.
Sớm dạo nội sẵn đi khắp khởi,
Tối về tử lý thờ hê ha.
Bôi chuông nhớ thưở qua đường hạ,
Ân đội Tề vương bắt lại tha.

II

Kể từ hội sừ đã sanh ra,
Tai điếc chi nghe Nịnh Thích ca.
Mấy chốn kỳ thần ra sức cả,
Đòi nơi bái xã rán thân già.
Rửa tai Vĩnh thủy nhường ngôi báu,
Cởi ách Đào lâm biếng gác xa.
Tề-chúa bôi chuông còn chẳng nở,
Có đâu khó nhọc với nông-gia

Cây dừa

Ba xuân đào lý phải duyên ưa,
Cây trái liền năm chẳng kịp dừa
Đuôi phượng vẽ vang che nắng gió,
Mình rồng chan chứa gọi mây mưa
Dãi dầu giúp kẻ khi xơi tối,
Giúp nước vui người buổi khát trưa.
Rường cột miếu đường không xứng mặt,
Chống ngăn bờ cõi cũng bừa bừa.

(Bừa bừa: tiếng địa phương, có nghĩa: vừa vừa, không phải giỏi)

Bùi Thụy Đào Nguyên
Huỳnh Mẫn Đạt - nhà thơ Việt Nam
Phần II

Gành Móm

Tượng mằng non sông tác chẳng tà,
Cớ sao Gành Móm lại do ra?
Chòm rong lộp xộp râu Bành Tổ,
Kẹt đà gio gie nướu Tử Nha.
Miệng xúc trêu trao cơn sóng dợn,
Khăn lau quọt quẹt thức mây qua.
Thày lay thử hỏi xuân thu mấy?
Rằng thưở khai thiên đã có ta.

Đĩ Đi Tu

Lầu xanh thanh thoát tiếng chuông truyền,
Tĩnh giác cao đường lúc ngựa nghiêng.
Mượn chiếc thuyền tình qua biển ái,
Đưa con sóng sắc đến rừng thiêng.
Trông gương trí tuệ lau lòng tục,
Lần chuỗi bồ đề dứt trái duyên.
Mát mẻ cửa Không trắng gió sẵn,
Dầu chưa nên Phật cũng nên Tiên

Lên đèo Hải Vân

Đôi liễu ngàn mai cảnh quạnh hiu,
Chia hai Thuận, Quảng một con đèo.
Lá dùm mặt nước cây mong lợi,
Biển bọc chân non sóng muốn trào.
Mặt đất day ngang đường khuất khúc,
Sườn non dựng ngược đá cheo leo

Vén mây muốn bước lên trên tốt,
Đoái lại vàng trắng lẻo đẽo theo.

Chiêu Quân qua ải

Tráo chác khôn lường mũi bút gian
Trăm năm khuấy rối phận hồng nhan.
Chín trùng ứa lụy rừng đôi mắt,
Ngàn dặm ôm tì tím lá gan.
Cột giả thành che bờ cõi vẫn,
Lụy làm mưa rưới lửa binh tàn.
Người trên nhà Hán đi đâu lẫn,
Xui trận ôn nhu tới dẹp loạn.

(Câu đầu: nhắc việc Mao Diên Thọ vẽ không đúng diện mạo Chiêu Quân khiến nàng bị hại. Đây cũng nhằm ám chỉ mũi bút của những kẻ theo giặc như Tôn Thọ Tường đã làm hại dân, hại nước. Ôn nhu: Chê trách nhà Hán nhưng thật ra là để thăm chê trách thái độ nhu nhược của vua quan nhà Nguyễn đối với thực dân Pháp)

Cảnh Trời chiều

Trưa sớm dài danh gió bụi nhiều,
Vườn quê vui thú cảnh trời chiều
Nhành chim rải rác đơm bông bạc
Màn sáng xuê xoang trải gấm điều.
Ngả ngớn lưng trâu ngơ vọt mục,
Loi thoi bóng ác khảm thuyền tiêu
Xót người mạng bạc trong chằm nhận
Ngó mống trông mây biết bấy nhiêu.

(Xuê xoang: sang trọng, màu mè. Ngả ngớn: không nghiêm trang.)

Các bài thơ đều trích trong sách Danh Nhân Nước Nhà của Đào Văn Hội (sách quá cũ, mất trang bìa, không rõ nxb) và Sách Huỳnh Mẫn Đạt của Nhật Tân (nxb Tân Việt. Sài Gòn, 1956)

2/Và một bài thơ chữ Hán:

Bài thơ có thể nói là tuyệt bút này, đã nói lên hết sức đầy đủ phẩm chất cao quý & hào hùng của người Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực. Và qua bài thơ, ta cũng hiểu thêm nhân cách của một quan chức, một nhà thơ luôn đứng về phía nhân dân, biết mình phải làm gì để không phải “khom lưng chết thẹn dần” ...

Điếu Nguyễn Trung Trực

Thắng phụ nhưng trường bất túc luân
Đôi ba chỉ trụ ức ngư dân
Hỏa hồng Nhựt Tảo oanh thiên địa
Kiếm bạt Kiên Giang khắp quý thần
Nhất đán phi thường tiêu tiết nghĩa
Lưỡng toàn vô úy báo quân thân
Anh hùng cường cảnh phương danh thọ
Tu sát đê đầu vị tử nhân.

Bản dịch của **Thái Bạch**:

Thắng bại chi bàn việc tướng quân
Người chài trụ đá khúc gian truân
Lửa bùng Nhựt Tảo rêm trời đất
Kiếm tuốt Kiên Giang rợn quý thần
Một sớm nhẹ mình nêu tiết nghĩa
Đôi đường trọn chữ báo quân thân
Anh hùng cứng cổ danh thơm mãi
Lũ sống khom lưng chết thẹn dần.

Bùi Thụy Đào Nguyên, tập hợp

(Nguồn: từ các sách đã nêu tên trong bài viết)

Ghi chú ảnh:

Mộ Huỳnh Mẫn Đạt tọa lạc tại khu đất **19 khu phố Cô Bắc, trên đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Bảo** , Tp Rạch Giá (đối diện nhà hàng Sông Kiên).

Đây là di tích lịch sử được Bộ VH-TT công nhận. Xưa, mộ xây bằng bằng đá ong dài 2,7m, rộng 2m, cao 40cm. Trong thời gian qua, khu mộ lần lượt được tu sửa: xây thêm nhà thờ, cổng vào, hàng rào và nền được tráng xi măng và ngôi mộ được căn gạch men thời hiện đại. Tôi thật lòng không hiểu, như vậy di tích có đẹp hơn chẳng?...





Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Đánh máy: Rongxanhag

Nguồn: Tác giả / VNTQ

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 28 tháng 10 năm 2007